

# ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN PHƯƠNG PHÁP PHẢN BIỆN TRONG QUÁ TRÌNH DẠY HỌC Ở VIỆT NAM

NGUYỄN THỦY TIÊN (\*)

## TÓM TẮT

*Phương pháp phản biện là một phương pháp học tập tích cực phát huy được tính chủ động sáng tạo của người học. Ngày nay, khi khối lượng tri thức của nhân loại đang phát triển như vũ bão thì người thầy không thể nào truyền tải hết khối lượng tri thức ấy cho học sinh. Con đường ngắn nhất giúp cho họ có thể chiếm lĩnh tri thức đó là trang bị một phương pháp học tập thích hợp và phương pháp phản biện có thể đáp ứng được yêu cầu đó.*

**Từ khóa:** phương pháp, tư duy phản biện, dạy học.

## ABSTRACT

*Reviewer method is a method of promoting active learning are creative initiative of students. Nowadays, the volume of human knowledge is growing rapidly, the teacher can not convey the volume of knowledge that the student. The shortest way to help them can dominate the knowledge that is equipped with an appropriate learning method and critical method can meet that requirement.*

**Key words:** method, critical thinking, teaching.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết 29 của Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 Khóa XI đã nêu những vấn đề về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục - đào tạo coi “những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách” cần phải thực hiện trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập quốc tế hiện nay. Có rất nhiều nội dung cần bàn đến trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, tuy nhiên phạm vi bài viết này chỉ đề cập đến vấn đề đổi mới phương pháp mà cụ thể là vận dụng phương pháp phản biện trong dạy học để phát huy tính chủ động sáng tạo của sinh viên trong quá trình học tập nhằm tạo ra những sinh viên ưu tú có tư duy độc lập, sáng tạo, năng động.

## 2. PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP TƯ DUY PHẢN BIỆN TRONG DẠY HỌC

### 2.1. Phương pháp dạy học

Có nhiều cách hiểu khác nhau về phương pháp, ở đây phương pháp được hiểu là sản phẩm do tư duy con người sáng tạo ra nhưng nội dung của phương pháp là khách quan vì nó chịu sự quy định của đối tượng mà bản thân phương pháp muốn hướng tới cái tạo. Con người vừa là chủ thể sáng tạo ra phương pháp đồng thời cũng là chủ thể sử dụng phương pháp, đưa phương pháp vào hoạt động thực tiễn của con người, làm cho phương pháp có thể phát huy được tác dụng.

Trong hoạt động thực tiễn, bản thân phương pháp được sử dụng như một công cụ giúp con người đạt được những mục đích

(\*) Thạc sĩ. Trường Cao đẳng Sư phạm Huế.

nhất định. Nhờ có phương pháp mà hoạt động của con người ngày càng đi vào tự giác chứ không phải là những hành động tự phát, thiếu nguyên tắc. Chính nguyên tắc đã chỉ dẫn con người đi đúng hướng, tránh được những mò mẫm trong nhận thức và hoạt động cải tạo thực tiễn.

## 2.2. Phương pháp dạy học

Có nhiều khái niệm khác nhau về *phương pháp dạy học*, theo lu.K. Babanxki thì “phương pháp dạy học là cách thức tương tác giữa thầy và trò nhằm giải quyết các nhiệm vụ giáo dục, giáo dục và phát triển trong quá trình dạy học”; I.D. Dverev lại cho rằng, “Phương pháp dạy học là cách thức hoạt động tương hỗ giữa thầy và trò nhằm đạt được mục tiêu dạy học. Hoạt động này được thể hiện trong việc sử dụng các nguồn nhận thức, các thủ thuật logic, các dạng hoạt động độc lập của người học và cách thức điều khiển quá trình nhận thức của người dạy”. Tuy nhiên có thể nhận thấy tất cả các tác giả đều thừa nhận rằng phương pháp dạy học có những dấu hiệu đặc trưng như: Phản ánh sự vận động của quá trình nhận thức của học sinh nhằm đạt được mục đích đề ra dưới sự dẫn dắt, hỗ trợ của giáo viên; Phản ánh sự vận động của nội dung học vấn đã được nhà trường quy định; Phản ánh cách thức hoạt động đan xen, tương tác và trao đổi thông tin giữa thầy và trò; Phản ánh cách thức điều khiển hoạt động nhận thức, kích thích và xây dựng động cơ, tổ chức hoạt động nhận thức và kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trong quá trình dạy học.

Phương pháp và hoạt động dạy học có mối quan hệ hữu cơ với nhau, trong quá trình dạy học giáo viên sử dụng phương pháp để truyền tải kiến thức cho học sinh và hiệu quả của việc tiếp thu lại phụ thuộc vào phương pháp mà giáo viên sử dụng để truyền đạt. Kinh nghiệm là yếu tố cần thiết,

tích cực của quá trình hình thành tri thức khoa học, phương pháp khoa học phải được xây dựng từ lý luận nhưng cũng nhờ kinh nghiệm mới có một phương pháp hợp lý và hoàn hảo.

## 2.3. Phương pháp tư duy phản biện

Tư duy phản biện là phương pháp tư duy phân tích sự việc một cách khách quan, logic, khoa học, phê bình, đi đến câu trả lời có khả năng cao nhất. John Dewey đã định nghĩa về tư duy phản biện như sau: “Những suy tính đắn đo, tích cực, bền bỉ, và cẩn trọng đối với bất cứ niềm tin hoặc hình thức nào của tri thức dưới sự soi tỏ của những căn cứ nâng đỡ nó và những kết luận mà nó có xu hướng giải phóng tạo nên tư duy phản tư” (John Dewey, 2013, tr. 17).

## 3. SỰ CẦN THIẾT VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP TƯ DUY PHẢN BIỆN TRONG DẠY HỌC

Thực tế, phương pháp dạy học ở nước ta thiên về phương pháp thuyết trình, hình thức lên lớp còn thụ động được truyền đạt theo hình thức một chiều thầy giảng trò nghe thầy đọc trò chép, không khơi gợi kích thích, phát huy được tính chủ động sáng cho người học. Trong một thời gian dài chúng ta luẩn quẩn trong việc triển khai đổi mới phương pháp. Mặc dù hiện nay trong hoạt động giáo dục đã có những cuộc hội thảo triển khai áp dụng nhiều phương pháp trong hoạt động dạy học như: Phương pháp hỏi đáp, phương pháp thuyết trình, phương pháp tia chớp, phương pháp trò chơi, phương pháp sàng lọc, phương pháp làm việc nhóm, phương pháp khăn trải bàn, phương pháp bể cá... và mục đích mà hội thảo mang lại là nâng cao hiệu quả lên lớp của thầy và trò tuy nhiên sự vận dụng vẫn gặp rất nhiều những khó khăn vì còn phụ thuộc nhiều vào tư duy duy ý chí của người thầy và người học trong đổi mới dạy và học.

Ngày nay, khi khối lượng tri thức của nhân loại đang tăng dần lên một cách chóng mặt người thầy không thể truyền tải tất cả những tri thức ấy cho học sinh; người thầy giỏi phải là người tìm được phương pháp kích thích được người học để họ tự chinh phục lấy những tri thức mà họ cần, không còn lối tư duy thụ động thầy giảng trò nghe thầy đọc trò chép, lời giảng của thầy luôn đúng, thầy là người đứng ở bậc cao nhất trong lớp học, không phải ở vị trí ấy thầy có hiểu biết, trí tuệ uyên thâm mọi lĩnh vực, người thầy giỏi phải là người huy động được trí tuệ của tập thể phải khiến cho học sinh của mình trở thành trung tâm của lớp học. Giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc biệt, một quá trình có mục đích, người thầy phải là người chịu trách nhiệm về những hoạt động mà mình đề ra, học sinh là những chủ thể chủ động, tích cực và sáng tạo trong quá trình giáo dục để đạt được mục đích thì cần phải có phương tiện để thực hiện, phương tiện ở đây chính là phương pháp học.

Trong hoạt động giáo dục vận dụng tư duy phản biện để phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh là hết sức cần thiết. Với phương pháp tư duy phản biện, học sinh được tự do độc lập trong suy nghĩ, tự do trong hành động và tự do lựa chọn những quyết định nhưng trên cơ sở của sự suy luận được cân nhắc nhiều lần, chứ không phải thuần túy dựa trên cơ sở của niềm tin. Chúng ta biết rằng, trong quá trình hình thành và phát triển tư duy thì kinh nghiệm là yếu tố cần thiết không thể thiếu, vì để có được kinh nghiệm con người cần có sự trải nghiệm, nói cách khác, đó là quá trình con người sử dụng phương pháp thử (test), và tự mình tham gia vào công việc với những vật liệu có sẵn để từ đó có những hành động phù hợp. Nói như J. Dewey một nhà giáo dục người Mỹ của thế kỷ XIX: “Tư duy phải được đánh thức trong học sinh chứ không

phải chúng chỉ học được những ngôn từ” (John Dewey, 2008, tr. 187).

Hiệu quả của việc sử dụng tư duy phản biện là gợi cho học sinh sự suy tưởng, khơi dậy tiềm năng còn ẩn chứa bên trong của con người nghĩa là trao cho học sinh điều gì đó để làm chứ không phải điều gì đó để học, nghĩa là học sinh không phải học vẹt mà cần phải tư duy, cần phải chú tâm ghi nhận kiến thức và phát hiện các mối liên hệ không dừng lại ở việc ghi nhớ mà phải biết cách xử lý thông tin và suy luận muốn đạt được hiệu quả trong quá trình suy luận thì cần phải có vật liệu, chất liệu, dụng cụ và các cơ hội để người học có thể thực hiện. Nói cách khác, người học cần có một môi trường để thực hành trong quá trình học tập từ đó dù sự truyền đạt của người thầy không hứng thú thì người học vẫn có thể tự tạo hứng thú cho bản thân và có thể tự suy luận để tìm ra biện pháp và phương hướng giải quyết mang lại hiệu quả cho quá trình học tập đồng thời vận dụng để giải quyết các tình huống trong thực tiễn. Người thầy giáo tài năng là người thầy giáo trong mọi hoàn cảnh khó khăn vẫn có thể gợi cho học sinh những tư duy tích cực mà không làm nản lòng học sinh, năng khiếu của người thầy là nằm ở chỗ khiến cho sự việc trở nên mới mẻ dù chất liệu đã cũ, tạo ra được những khó khăn và thách thức vừa đủ với tầm nhận thức của người học đồng thời cần có những điểm gợi ý để học sinh có thể phát hiện ra bản chất của vấn đề từ những dấu hiệu đã rõ ràng, quen thuộc. J. Dewey đã từng nói: “Không có tư tưởng nào, ý niệm nào có thể được truyền đạt từ người này sang người khác xét như một sự hiểu biết. Sự truyền đạt có thể kích thích người kia tự mình hiểu ra vấn đề đang được nói tới và suy luận ra một ý niệm tương tự” (John Dewey, 2008, tr. 193).

Nghĩa là trong quá trình này người học được cung cấp những dữ liệu và các điều kiện để tư duy, từ những yếu tố đó học sinh

phải tư duy để tìm ra giải pháp để giải quyết vấn đề một cách thích hợp và dĩ nhiên trong quá trình này người học cần có sự trao đổi với thầy giáo của mình, họ sẽ là người hướng dẫn gợi ý để người học chủ động tham gia vào những tình huống, hoạt động dưới sự hỗ trợ giúp đỡ của người thầy. Trong quá trình trao đổi như vậy thầy và trò sẽ có sự tương tác giúp nhau phát triển thầy sẽ trở thành người thầy giỏi trò trở thành người chủ động chiếm lĩnh tri thức. Quá trình học phải gắn liền với thực hành, người học có thể thực hành từ những điều đã học và vận dụng những gì đã học vào thực tiễn như vậy những khái niệm sẽ không bị tách rời, biệt lập. Kiến thức được truyền sức sống, được cổ vũ và làm phong phú thêm kho tàng tri thức của nhân loại.

Phương pháp giảng dạy khoa học, phù hợp sẽ tạo điều kiện để người thầy và học trò phát huy hết khả năng của mình trong việc truyền đạt, lĩnh hội tri thức và phát triển tư duy cho người học. Với phương pháp phản biện, người học trở thành các cá nhân trong một tập thể mang khát vọng được khám phá muốn hiểu biết. Do đó, việc đổi mới phương pháp giảng dạy đã trở thành một yêu cầu cấp bách cần được đẩy mạnh hơn nữa để tạo nên sự biến đổi về chất trong quá trình dạy học. Với sự phát triển

của khoa học công nghệ như hiện nay đòi hỏi người học phải chủ động, phải có một sự hiểu biết toàn diện, phải biết vận dụng những gì đã học vào thực tiễn cuộc sống như Hồ Chí Minh từng nói: “Học phải đi đôi với hành”, phải có tính chuyên nghiệp trong học tập, phải tạo được một thói quen tư duy tốt, phải ý thức được học tập là công việc suốt đời cần phải làm để nâng cao nhận thức để đóng góp cho xã hội cho đất nước thì người học mới cảm thấy say mê và có thái độ tích cực.

#### 4. KẾT LUẬN

Phương pháp phản biện nếu được vận dụng hợp lý sẽ phát huy được tối đa khả năng của người học, người học chủ động lựa chọn cho mình những tri thức cần thiết với nhu cầu của bản thân giữa kho tàng tri thức của nhân loại và tự chịu trách nhiệm với những gì mình lựa chọn. Trong quá trình thâm nhập kho tàng tri thức sẽ tạo ra nguồn nhân lực sáng giá cho sự phát triển của đất nước mà ở đó tư duy phản biện được phát huy, tính chủ động sáng tạo của cá nhân được thể hiện một cách tối ưu. Phương pháp phản biện sẽ tạo ra những cá nhân có năng lực tư duy độc lập sáng tạo, những con người dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với thử thách và sự biến đổi xã hội.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quách Hoàng Công, Hà Lê Dũng (2014), Triết lý giáo dục của John Dewey trong tác phẩm “Kinh nghiệm và giáo dục”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Trường Đại học Khoa học Huế*, tập 1, số 2.
2. John Dewey (2008), *Dân chủ và giáo dục*, Bản dịch của Phạm Anh Tuấn, Nxb. Tri thức, Hà Nội.
3. John Dewey (2013) *Cách ta nghĩ*, Vũ Đức Anh dịch.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo.

Ngày nhận bài: 21/12/2015. Ngày biên tập xong: 17/01/2016. Duyệt đăng: 19/01/2016